

## KẾ HOẠCH

### **Tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ trên địa bàn quận Ba Đình**

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-HĐQT ngày 21/4/2022 của Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) và Kế hoạch số 08/KH-BĐĐ ngày 17/5/2022 của Ban đại diện HĐQT NHCSXH thành phố Hà Nội về tổ chức tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ; Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận Ba Đình ban hành Kế hoạch tổ chức tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn quận Ba Đình như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Tổng kết, đánh giá kết quả đạt được sau 20 năm triển khai chính sách tín dụng theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác (sau đây gọi tắt là Nghị định số 78/2002/NĐ-CP). Xác định vị trí và vai trò của tín dụng chính sách xã hội để đề ra mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong thời gian tới nhằm góp phần tích cực thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn quận.

**2.** Tổng kết nhằm đánh giá những mặt được, những tồn tại, hạn chế về cơ chế chính sách, về tập trung nguồn lực, về thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, về tổ chức chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành trong triển khai hoạt động tín dụng chính sách. Trên cơ sở đó, rút ra các bài học kinh nghiệm, đồng thời, đưa ra các đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tín dụng chính sách xã hội.

**3.** Nâng cao nhận thức của Nhân dân về các chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội cũng như về vị trí, vai trò của NHCSXH trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chính sách này.

**4.** Đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhân rộng các gương điển hình trong quản lý, sử dụng vốn tín dụng chính sách, đồng thời, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện tín dụng chính sách trong 20 năm qua.

## II. NỘI DUNG

### 1. Tổng kết, đánh giá kết quả đạt được trong 20 năm thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP

a) Đánh giá mô hình tổ chức mang tính đặc thù, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của quận Ba Đình

- Đánh giá vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban đại diện HĐQT NHCSXH trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

- Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai và đôn đốc chỉ tiêu thực hiện kế hoạch tín dụng; tổ chức khai thác, tập trung các nguồn vốn để bổ sung vốn cho vay; chỉ đạo thực hiện và thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội; Công tác rà soát báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi, ban hành chính sách tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên cho NHCSXH, quan tâm bố trí về địa điểm, thời gian, đảm bảo an ninh, an toàn đối với hoạt động giao dịch của NHCSXH tại các phường...

- Trong đó cần đánh giá sâu hiệu quả thực hiện kể từ khi Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp phường từ khi được bổ sung làm thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận.

- Kết quả xây dựng và hoàn thiện bộ máy tổ chức, điều hành quản lý Ban đại diện NHCS từ quận đến phường; kết quả xây dựng đội ngũ cán bộ với tiêu chí đảm bảo về yêu cầu, chất lượng: giỏi một việc, biết nhiều việc, nỗ lực vượt khó với tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng nhiệm vụ được giao, tốt về đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật và phong cách giao tiếp văn minh, lịch sự, luôn gần dân, sát với dân, tận tụy phục vụ người nghèo và các đối tượng chính sách khác, với phương châm "*Thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ*".

b) Đánh giá hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền về chủ trương tín dụng chính sách xã hội

c) Đánh giá phương thức quản lý vốn tín dụng chính sách xã hội đặc thù để phù hợp với hệ thống chính trị trên địa bàn

- Thực hiện phương thức cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung thông qua các tổ chức chính trị - xã hội. Phương thức cho vay đã thể hiện tính ưu việt riêng có của NHCSXH, đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị từ quận đến phường để chuyển tải nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đến người nghèo và các đối tượng chính sách khác, giúp họ biết sử dụng vốn vay, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội.

- Vai trò và kết quả tổ chức thực hiện công tác ủy thác vốn tín dụng chính sách xã hội qua các tổ chức chính trị - xã hội; khả năng phát huy thế mạnh của các

tổ chức chính trị - xã hội trong việc bình xét, quản lý, đôn đốc, kiểm tra hiệu quả sử dụng vốn vay, trả nợ, trả lãi của người vay...; đánh giá hoạt động ủy thác từ NHCSXH đã tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tập hợp lực lượng, tăng số lượng hội viên, củng cố, nâng cao cả về số lượng, chất lượng phong trào hoạt động, góp phần củng cố hệ thống chính trị tại cơ sở... Vai trò của Tổ trưởng Tổ dân phố tham gia vào hoạt động tính dụng chính sách xã hội tại cơ sở.

- Hoạt động tại các Điểm giao dịch của NHCSXH trong việc tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, tiết giảm chi phí, thời gian đi lại giao dịch của người vay, đảm bảo hoạt động tín dụng chính sách xã hội được triển khai dân chủ, công khai với cách thức “*giao dịch tại nhà, giải ngân, thu nợ tại phường*”. Cần đánh giá sâu, phân tích để làm rõ ưu, nhược điểm **Điểm giao dịch tại phường** là trong cải cách thủ tục hành chính; một đặc thù riêng của NHCSXH, đánh giá tính hiệu quả trong hoạt động của NHCSXH.

- Làm rõ vai trò, trách nhiệm mạng lưới Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) trong hoạt động của NHCSXH, cánh tay nối dài của NHCSXH trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội, cầu nối giữa ngân hàng với người vay vốn, góp phần chuyển tải nguồn vốn tín dụng ưu đãi đến với các đối tượng được thụ hưởng kịp thời, thuận lợi, bảo đảm công khai, dân chủ, tạo ra hiệu quả kinh tế, chính trị, xã hội.

d) Kết quả huy động được các nguồn lực tài chính đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác

- Nguồn vốn huy động của các tổ chức, cá nhân; nguồn vốn từ việc nhận tiền gửi của tổ viên Tổ TK&VV; nguồn vốn Trung ương/Thành phố chuyển về.

- Nguồn vốn ngân sách quận ủy thác sang NHCSXH cho vay giải quyết việc làm trên địa bàn.

Phân tích các nguồn vốn, làm rõ kết quả tăng trưởng nguồn vốn, đánh giá khả năng đáp ứng nhu cầu vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác, đặc biệt từ khi có Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư.

c) Kết quả thực hiện cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trong thực hiện thành công mục tiêu giảm nghèo, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người mù, người khuyết tật.

- Khái quát các chương trình, đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách; phân tích số liệu về kết quả (doanh số cho vay, doanh số thu nợ, dư nợ,...) và chất lượng của tất cả các chương trình tín dụng chính sách.

- Đánh giá kết quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội trong việc góp phần thực hiện mục tiêu tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

+ Đánh giá cụ thể về hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội trên phạm vi toàn quận, trên từng địa bàn phường. Các nhận xét, đánh giá phải có số liệu minh chứng, có sự so sánh số liệu: (1) số lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vay vốn vượt qua ngưỡng nghèo; số lao động được thu hút, tạo việc làm, trong đó số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; số học sinh, sinh viên được vay vốn... (2) phân tích kết quả thu nợ, cho vay từng năm, từng giai đoạn.

+ Đánh giá về tác động, sự phù hợp của số lượng các chương trình tín dụng chính sách hiện nay đối với khả năng nguồn lực vốn, bộ máy, tổ chức và nguồn nhân lực của NHCSXH quận.

+ Đánh giá việc thực hiện các chương trình lồng ghép với tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn; sự tham gia của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp phường, Tổ trưởng Tổ dân phố đối với việc quản lý vốn tín dụng chính sách tại cơ sở.

+ Phản ánh sự đánh giá của cấp ủy, chính quyền các cấp về một số tiêu chí có liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách xã hội như: (1) sự phù hợp giữa chủ trương chính sách tín dụng ưu đãi với thực tiễn tình hình kinh tế - xã hội và nhu cầu của người dân; (2) vai trò của tín dụng chính sách xã hội góp phần quan trọng thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước đã đề ra, tập trung phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội; (3) vai trò của tín dụng chính sách xã hội tạo điều kiện cho hộ gia đình phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần cải thiện ổn định đời sống của người nghèo, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo, hỗ trợ các nhu cầu thiết yếu của người dân về đời sống sinh hoạt...

e) Đánh giá kết quả thực hiện chế độ tài chính, chế độ tiền lương

- Đánh giá việc tuân thủ công tác quản lý tài chính theo các quy định hiện hành; thực hiện các khoản thu nhập, chi phí trên cơ sở định mức quy định của Bộ Tài chính và NHCSXH; mức độ phù hợp của cơ chế chính sách hiện hành với thực tế hoạt động của đơn vị.

- Đánh giá việc thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp lương, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ chính sách khác của người lao động theo hướng dẫn của NHCSXH.

- Đánh giá về cơ chế thu, chi đối với hoạt động nhận ủy thác theo Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ và Thông tư 11/2017/TT-BTC ngày 08/2/2017 của Bộ Tài chính.

f) Đánh giá thực hiện quy chế phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro, cơ chế xử lý nợ rủi ro và công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách xã hội.

- Tình hình nợ quá hạn, nợ khoanh trên địa bàn, so sánh với thời điểm mới thành lập và tăng, giảm qua các năm.

- Đánh giá việc thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng, việc chấp hành các thủ tục, quy trình nghiệp vụ, chất lượng hoạt động giao dịch tại phường, hoạt động của các Tổ TK&VV.

- Đánh giá công tác quản lý và xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan, xử lý đối với nợ tồn đọng nhận bàn giao từ các tổ chức tín dụng khác và nợ không có khả năng thu hồi phát sinh trong quá trình hoạt động của NHCSXH.

- Đánh giá nội dung thực hiện quy chế phân loại nợ, xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH, phân tích rõ ý nghĩa của công tác này; đánh giá vai trò và kết quả tổ chức thực hiện công tác phân loại nợ, công tác xử lý nợ bị rủi ro của các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, Tổ TK&VV, chính quyền địa phương.

g) Đánh giá hiệu quả hoạt động hiện đại hóa tin học đối với các hoạt động nghiệp vụ tại NHCSXH.

h) Đánh giá công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn

- Đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT NHCSXH các cấp và của NHCSXH các cấp.

- Kết quả kiểm tra, giám sát của Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).

- Đánh giá việc kiểm tra, giám sát triển khai tín dụng chính sách của Mặt trận Tổ quốc, của các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể và Nhân dân trong những năm vừa qua.

i) Đánh giá kết quả tham mưu, triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương và Quyết định số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016, Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

- Đánh giá công tác tham mưu tổ chức triển khai thực hiện.

- Đánh giá so sánh các số liệu hoạt động về nguồn vốn, dư nợ, chất lượng tín dụng so với thời điểm trước khi thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách quận ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn.

- Đánh giá kết quả hỗ trợ tạo điều kiện của Đảng, chính quyền các cấp đối với hoạt động của NHCSXH: trụ sở, phương tiện, trang thiết bị, kinh phí hoạt động...

k) Tổng hợp đề xuất UBND quận, cấp có thẩm quyền xem xét tập thể cá nhân có thành tích nổi bật trong triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ.

## **2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Khó khăn, vướng mắc, những hạn chế, tồn tại phát sinh, nguyên nhân của hạn chế tồn tại trong quá trình triển khai tín dụng chính sách, về tổ chức bộ máy,

về cơ chế chính sách, về triển khai thực hiện cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, cơ chế tạo lập nguồn vốn, phân loại nợ, trích lập dự phòng, xử lý rủi ro...

### **3. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện**

Đánh giá kết quả thực hiện sau 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP, tín dụng chính sách đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, huy động được các nguồn lực tài chính để tạo lập nguồn vốn, tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách, góp phần quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ của địa phương về giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế xã hội.

Thành tựu của tín dụng chính sách được đánh giá là “điểm sáng” và là một trong những “trụ cột” trong hệ thống các chính sách giảm nghèo.

Tín dụng chính sách đã góp phần thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo trong từng giai đoạn (*nêu số liệu giảm nghèo cụ thể trong từng giai đoạn*).

## **III. THỜI GIAN, HÌNH THỨC TỔ CHỨC**

### **1. Thời gian: Hoàn thành trước ngày 30/6/2022.**

### **2. Hình thức**

- Cấp quận: Tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá kết quả thực hiện phù hợp với tình hình dịch Covid - 19.

- Cấp phường: Tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế cấp phường, báo cáo Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận trước **ngày 10/6/2022**.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ngân hàng Chính sách xã hội quận (cơ quan thường trực)**

- Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo tổng kết do Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận làm Trưởng ban, Giám đốc NHCSXH quận làm thường trực Ban chỉ đạo, thành viên Ban chỉ đạo là các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận và đại diện lãnh đạo của các phòng, ban, ngành liên quan nếu cần thiết. Đồng thời, tham mưu Trưởng Ban chỉ đạo phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ đạo để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

- Chủ trì tham mưu UBND quận, Ban đại diện HĐQT NHCSXH tổng kết 20 năm thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ. Kịp thời tham mưu BCD ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ thành viên BCD, xây dựng lịch tiến độ các công việc cụ thể tổ chức triển khai thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu UBND quận, Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết 20 năm; báo cáo đề xuất và nguồn kinh phí

phục vụ tổ chức Hội nghị theo quy định, báo cáo Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận xem xét, phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tổng hợp trình Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận, Hội đồng Thi đua khen thưởng, UBND quận khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 20 năm triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện công tác tuyên truyền việc triển khai Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002.

- Tham mưu đề xuất Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận, UBND quận tiêu chí, số lượng tập thể, cá nhân khen thưởng trong thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ.

## **2. Văn phòng HĐND và UBND quận, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận**

Phối hợp NHCSXH quận triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công, nhất là công tác tổ chức tổng kết cụ thể về thời gian, địa điểm, dự kiến đại biểu mời, nguồn kinh phí phục vụ tổ chức Hội nghị và xây dựng báo cáo, tổng hợp đề xuất khen thưởng của các đơn vị trình Ban đại diện HĐQT, NHCSXH quận.

### **3. Phòng Nội vụ**

Phối hợp NHCSXH quận tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi đua khen thưởng, UBND quận khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 20 năm thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn.

### **4. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Phối hợp NHCSXH quận thực hiện công tác tuyên truyền kết quả thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ và hướng dẫn các phường tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở.

### **5. UBND các phường**

- Đánh giá kết quả triển khai Nghị định số 78/2002/NĐ-CP trên địa bàn để phối hợp NHCSXH đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 20 năm triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ trên địa bàn.

## **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, các tổ chức chính trị - xã hội: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Phối hợp NHCSXH quận và chỉ đạo các tổ chức Hội cơ sở triển khai thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch, tham mưu lựa chọn những gương tiêu biểu, điển hình trong quản lý, sử dụng vốn vay báo cáo đề xuất các cấp khen thưởng.

Ban đại diện, HĐQT NHCSXH quận đề nghị các phòng, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban đại diện HĐQT NHCSXH quận (*qua NHCSXH – Số điện thoại: 024.3232.1008*) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- BDDHĐQT NHCSXH TP Hà Nội;
- TTQU, TT HĐND quận;
- Chủ tịch UBND quận;
- Các Phó Chủ tịch UBND quận;
- MTTQ Việt Nam quận Ba Đình;
- Tổ chức Chính trị - xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh)
- Các phòng, ban, ngành cấp quận;
- Thành viên BDD HĐQT quận;
- NHCSXH quận Ba Đình;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, NHCSXH.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN  
Phạm Thị Diễm**